

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ S
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2022/HS-ST
Ngày 24-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phước Tài

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông ông Nguyễn Thành Tâm
2. Ông Huỳnh Đạt Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đặng Chí Thức** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố S, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 72/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2022/QĐXXST –HS ngày 07 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Đ, Sinh ngày 01/01/1973 tại Sóc Trăng. Nơi cư trú: đường L, Khóm 3, Phường 4, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Giới tính: Nam. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: không. Con ông: Nguyễn Văn T (chết) và bà: Lê Thị Kim S (chết). Có vợ: Phan Thị Kim T; con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2000; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần: Vào ngày 06/7/2020, bị Công an phường 4, thành phố S ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, xử phạt 1.500.000 đồng, đến nay bị cáo chưa chấp hành việc đóng phạt, chưa được xóa tiền sự; Về nhân thân: Vào ngày 13/6/1991, bị Tòa án nhân dân thị xã S (nay là thành phố S), xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong và được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18 tháng 4 năm 2022 cho đến nay, (bị cáo có mặt).

- Bị hại:

+ Ông Đinh Văn X, sinh năm 1963, (vắng mặt).

Nơi cư trú: đường L, Khóm 4, Phường 4, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

+ Ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1982, (vắng mặt).

Nơi cư trú: đường M, Khóm 2, Phường 4, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc Đ là người không có nghề nghiệp ổn định, có 01 lần tiền sự. Cụ thể, vào ngày 06/7/2020, bị Công an phường 4, thành phố S ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, xử phạt 1.500.000 đồng, đến nay bị cáo chưa chấp hành việc đóng phạt.

Để có tiền tiêu xài cá nhân, từ ngày 08 tháng 12 năm 2021 đến ngày 09 tháng 12 năm 2021, Đ đã thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng hơn 01 giờ 00 phút, ngày 08 tháng 12 năm 2021, Đ một mình đi bộ từ nhà tại số 376/30, đường Lý Thường Kiệt, khóm 3, phường 4, thành phố S, ra con đường công trình đang xây dựng thuộc dự án Clear, phường 4, thành phố S, thấy có nhiều ống nhựa Hoa Sen gắn nối nhau đặt ngang đường, nhằm để phục vụ cho việc bơm cát cho công trình xây dựng, quan sát thấy không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định lấy trộm ống nhựa đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau đó, Đ dùng tay giật, tháo lấy 02 ống nhựa (mỗi ống nhựa có đường kính khoảng 140 milimet, chiều dài khoảng 04 mét), rồi mang 02 ống nhựa đem đến khu vực gần Cơ sở thu mua phế liệu của ông Hứa Quốc P, tại đường L, khóm 4, phường 4, thành phố S, cất giấu. Đến sáng ngày 09 tháng 12 năm 2021, Đ đến nơi cất giấu ống nhựa đem bán cho ông P được tổng số tiền 80.000 đồng. Số tiền có được từ việc bán 02 ống nhựa, Đ tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 200/BC-HĐĐG, ngày 30 tháng 12 năm 2021, của Hội đồng định giá tài sản thành phố S, kết luận: 02 ống nhựa Hoa Sen, đường kính 140 milimet, chiều dài 04 mét, có giá 684.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng hơn 01 giờ 00 phút, ngày 09 tháng 12 năm 2021, Đ một mình đi bộ từ nhà tại số 376/30, đường Lý Thường Kiệt, khóm 3, phường 4, thành phố S, qua các đường trong thành phố S, tìm tài sản để lấy

trộm. Khi đi ngang khu vực đất trống tại số 609, khóm 3, phường 4, thành phố S, thấy có nhiều tấm tol lạnh, để ở khu vực đất trống, quan sát thấy không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định lấy trộm, đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau đó Đ đã lấy 03 tấm tol lạnh (loại 12 sóng), mỗi tấm tol lạnh chiều ngang 01 mét, chiều dài 4,3 mét, dày 04 milimét, đem về cất giấu ở khu đất trống gần nhà của Đ. Đến sáng ngày 10 tháng 12 năm 2021, Đ đem 03 tấm tol lạnh trộm được đến Cơ sở thu mua phế liệu của ông Hứa Quốc P, tại đường L, khóm 4, phường 4, thành phố S, để bán, trên đường đi thì bị Công an phát hiện, sau đó thu giữ 03 tấm tol lạnh, đồng thời đưa Đ về trụ sở Công an làm việc. Tại Công an, Đ thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 198/BC-HĐĐG, ngày 28 tháng 12 năm 2021, của Hội đồng định giá tài sản thành phố S, kết luận: 03 tấm tol (loại 12 sóng, tol lạnh), chiều ngang 01 mét, chiều dài 4,3 mét, dày 04 milimét, có giá 1.232.550 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 69/CT-VKS.TPST ngày 25/5/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Đ về tội “Trộm cắp tài sản”; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s, khoản 1, Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đinh Văn X và Nguyễn Hữu L đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không đặt ra xem xét.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Ngọc Đ đã khai nhận toàn bộ hành phạm tội với diễn biến như đã nêu trên. Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến

hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với việc vắng mặt bị hại Đinh Văn X và Nguyễn Hữu L đã có lời khai làm rõ các tình tiết vụ án, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt những người nêu trên.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc Đ khai nhận: Để có tiền tiêu xài cá nhân, nên từ ngày 08 đến ngày 09 tháng 12 năm 2021, bị cáo đã thực hiện 02 lần chiếm đoạt tài sản của người khác, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng hơn 01 giờ 00 phút, ngày 08 tháng 12 năm 2021, tại khu vực công trình đang xây dựng thuộc dự án Clear, phường 4, thành phố S, bị cáo đã lấy trộm 02 ống nhựa Hoa Sen, đường kính 140 milimét, chiều dài 04 mét, có giá 684.000 đồng của bị hại Nguyễn Hữu L.

Lần thứ hai: Vào khoảng hơn 01 giờ 00 phút, ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại khu vực đất trống tại số 609, khóm 3, phường 4, thành phố S, bị cáo đã lấy trộm 03 tấm tol (loại 12 sóng, tol lạnh), chiều ngang 01 mét, chiều dài 4,3 mét, dày 04 milimét, có giá 1.232.550 đồng của bị hại Đinh Văn X. Tổng tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 1.916.550 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, các chứng cứ và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị tổng cộng 1.916.550 đồng; Dù giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt chưa đủ định lượng nhưng do bị cáo là người đang có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản mà còn vi phạm nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố S đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Việc làm của bị cáo không những vi phạm pháp luật mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi, bị cáo đã trưởng thành và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người

khác là vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính tham lam, chạy lười lao động, muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ sức lao động nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện và hậu quả xảy ra là đúng như bị cáo mong muốn. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đang có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo đã không biết cải sửa bản thân để trở thành người tốt, có ích cho xã hội mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Điều đó cho thấy bị cáo là người rất khó cải tạo, giáo dục nên việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và HĐXX xét thấy cần xử lý bị cáo bằng hình phạt tù giam mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng nhằm răn đe phòng ngừa chung.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng: Do bị cáo có 01 lần tiền sự chưa được xóa, sau đó bị cáo lại tiếp tục thực hiện 02 lần chiếm đoạt tài sản của người khác nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt được đã trao trả lại cho các bị hại, nên phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên HĐXX sẽ xem xét các tình tiết nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đinh Văn X và Nguyễn Hữu L đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong trong giai đoạn điều tra.

[8] Đối với ông Hứa Quốc P, khi mua 02 ống nhựa Hoa Sen, đường kính 140 milimét, chiều dài 04 mét do bị cáo Nguyễn Ngọc Đ đem đến bán, không biết tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên không cấu thành tội phạm.

[9] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; Điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18 tháng 4 năm 2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng)

Báo cho bị cáo được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TPST;
- Cơ quan THA CA TPST;
- Chi Cục THA DS TPST;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Phước Tài

